

Số: 3192 /QĐ-UBND

Vĩnh Tuy, ngày 14 tháng 10 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thuê dịch vụ công nghệ số thực hiện nhiệm vụ “Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức” năm 2026 tại UBND xã Vĩnh Tuy**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TUY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;*

*Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;*

*Căn cứ Nghị định số 335/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 331/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định 333/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật An ninh mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 34/2025/TT-BKHCN ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về sản phẩm, dịch vụ công nghệ số được hưởng ưu đãi về lựa chọn nhà thầu trong thuê, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số sử dụng vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Tờ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);*

*Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (Phiên bản 1.0);*

*Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 29/2026/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thẩm quyền quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Khung kiến trúc số tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026;*

*Căn cứ Công văn số 3698/UBND-KGVX ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc điều chỉnh Phụ lục ban hành kèm theo Công văn số 2078/UBND-KGVX ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Công văn số 9585/STC-QLNS ngày 17 tháng 9 năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh An Giang về việc phân bổ kinh phí thực hiện Dự án “Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức” theo Công văn số 3698/UBND-KGVX ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Công văn số 8906/SNV-KHTC ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Sở Nội vụ tỉnh An Giang về việc cung cấp danh sách chi tiết và kinh phí dự kiến thực hiện Dự án “Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức” năm 2026;*

*Căn cứ Công văn số 8710/SKHCN-CĐS ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang về việc ý kiến góp ý nhiệm vụ “Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức” của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy;*

Theo Tờ trình số 321/TTr-PVHXXH ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thuê dịch vụ phần mềm thực hiện nhiệm vụ “Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức” năm 2026 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy, cụ thể như sau:

**1. Tên cơ quan, đơn vị thuê dịch vụ:** Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy.

**2.** Danh mục mua sắm tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa dịch vụ: Thuê dịch vụ phần mềm thực hiện nhiệm vụ “Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức” năm 2026 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy.

**3. Dự kiến kinh phí:** 180.000.000 đồng (Bằng chữ: **Một trăm tám mươi triệu đồng**).

**4.** Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh (kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số), nguồn giữ tập trung của ngân sách cấp tỉnh năm 2026.

**5.** Thời gian thực hiện nhiệm vụ: Năm 2026.

**Điều 2.** Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan có liên quan hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí; sau khi được giao dự toán, tổ chức triển khai các thủ tục lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và thực hiện nhiệm vụ theo Nghị định số 224/2026/NĐ-CP, pháp luật về đấu thầu, Thông tư số 39/2026/TT-BKHCHN và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội, Trưởng Phòng Kinh tế xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài chính tỉnh (để tổng hợp);
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- CT và các PCT.UBND xã;
- LĐVP và CVNC;
- Lưu: VT, PVHXXH, hmdang.



**CHỦ TỊCH**

**Võ Chí Công**